

BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
農業農村開発省

CỤC KINH TẾ HỢP TÁC
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
経済協力及び農村開発局

Số: /KTHT-HTTT

V/v ứng dụng phần mềm nhật ký sản xuất FaceFarm và kế toán HTX cho việc sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực quản lý và phát triển bền vững trong giai đoạn chuyển đổi số
DX時代における農協の経営管理能力及び持続可能な開発のためのFaceFarm 生産履歴ソフト及び農協向けの会計ソフト導入について

Kính gửi・拝啓:

- Trường Cán bộ Quản lý Nông nghiệp và PTNT I, II; 幹部育成及び農村開発学校 (CMARD I,II)
- Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. 各省の農業農村開発局

Với mục tiêu ứng dụng công nghệ thông tin vào việc sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực quản lý và phát triển bền vững trong giai đoạn chuyển đổi số, nhằm xây dựng cơ sở dữ liệu cho ngành nông nghiệp, thực hiện liên kết vùng, Cục Kinh tế Hợp tác và Phát triển Nông thôn phối hợp cùng Công ty TNHH Sorimachi Việt Nam (Sorimachi) triển khai ứng dụng phần mềm nhật ký sản xuất FaceFarm và kế toán hợp tác xã đến các hợp tác xã (HTX) nông nghiệp, trang trại và cơ quan quản lý nhà nước, với các chức năng như sau:

情報技術を生産及び経営に応用する事を通じて、デジタル変革の時代に管理能力を向上させ、持続的に発展し、農業におけるデータベースを構築し、各地域を繋げるために、経済協力及び農村開発局は、ソリマチベトナム有限会社(以下は「ソリマチ」という)と協力し、農協や農場や国家管理機関に FaceFarm 生産履歴ソフト及び農協向けの会計ソフト導入を展開することになった。二つのソフトは、次の機能を備えている。

- Nhiều chức năng quản lý sản xuất nông nghiệp: i) Ghi chép nhật ký sản xuất; ii) Truy xuất nguồn gốc; iii) Tự tạo và in QR Code để in tem, bao bì và chào hàng bán sản phẩm trước thu hoạch; iv) Lập kế hoạch sản xuất (lịch thời vụ) cho cả tỉnh, huyện, HTX, trang trại...; v) Định vị khu vực sản xuất bằng bản đồ sẵn có của Google; vi) Lưu trữ, cập nhật và cho phép đối tác truy cập toàn bộ/từng phần nhật ký sản xuất; vii) Cơ quan quản lý nhà nước và HTX, trang trại thống kê chính xác diện tích trồng trọt/chăn nuôi, thời điểm thu hoạch, địa điểm thu hoạch hoặc các đầu mối cung cấp hàng hóa...; viii) Quảng bá, giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm; ix) Có trên 70% dữ liệu/thông tin để đơn vị xin cấp mã quy hoạch vùng sản xuất và mã số vùng trồng, liên kết vùng trồng sản xuất với nhau; x) Tích lũy và chia sẻ kinh nghiệm giữa các thành viên HTX với nhau...

多くの生産管理機能を備えている:i)生産履歴の記録; ii)トレーサビリティ; iii)収穫前の製品紹介のための QR コードの作成・印刷; iv) 全省・県・農協・農場向けの生産計画作成; v) Google マップによる生産地域確認; vi) 連携先は生産履歴の一部または全部に接続・更新・保存可能; vii) 農

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ベトナム社会主義共和国
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
独立・自由・幸福

Hà Nội, ngày tháng 03 năm 2022
ハノイ、2022 年 3 月 日

協や農場や国家管理機関は耕作地の面積や収穫時期や収穫場所や製品提供地などを正確に統計可能; viii) 製品の宣伝、紹介、販売可能; ix) 70%のデータを持っている事で耕作地コード付与への申請、耕作地の間の繋がり可能; x) 農協の間で経験共有など

- Nhiều chức năng giúp thực hành tư duy “kinh tế nông nghiệp và kế toán”: i) Hạch toán chi phí sản xuất từng vụ; ii) Tính giá thành/giá vốn sản phẩm tự động; iii) Quản lý bán hàng; iv) Quản lý tồn kho nông sản; v) Quản lý nghiệp vụ kế toán HTX theo luật Việt Nam; vi) Hỗ trợ khai báo thuế...

多くの機能は、「農業経済学及び会計」という思想を実践するのに役に立つ: i) 各作業の生産コストの経常; ii) 自動的に製品原価・価格の計算; iii) 製品販売管理; iv) 農産物の在庫管理; v) ベトナム法律に従って農協向けの会計業務の管理; vi) 税務申告など

Cục Kinh tế Hợp tác và PTNT trân trọng giới thiệu Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh thành phối hợp với Sorimachi triển khai ứng dụng chuyên đổi số trong nông nghiệp - phần mềm nhật ký sản xuất FaceFarm và kế toán HTX (*Kế hoạch dự kiến xem tại Phụ lục I*) đến các HTX, trang trại trên địa bàn, các HTX tham gia Đề án thí điểm xây dựng vùng nguyên liệu nông sản đạt chuẩn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn giai đoạn 2021-2025 (*Danh sách các tỉnh thuộc vùng nguyên liệu xem tại Phụ lục II*), các HTX nông nghiệp điển hình tham gia hệ thống theo dõi và phản hồi thông tin chính sách HTX nông nghiệp (*Danh sách xem tại Phụ lục IV, sử dụng file mềm đính kèm*).

経済協力及び農村開発局は、ソリマチと協力し、FaceFarm 生産履歴ソフト及び農協向けの会計ソフトを各省の農業農村開発局へ紹介し(詳細計画は付録 I にてご参照)、各地域の農協や農場、農業農村開発省発行の 2021 年～2025 年程度の標準的な原材料エリア構築提案に組み込む農協(原材料エリアに属する省のリストは付録 II にてご参照)、農協向けの政策作成のために経済協力及び農村開発局が観察したり管理したりするモデル農協(農協リストは付録 IV にてご参照)へ展開する。

Để thực hiện chương trình này, Cục Kinh tế Hợp tác và PTNT đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT liên hệ và phối hợp với Sorimachi triển khai, báo cáo kết quả thực hiện.

本計画を実施するために、経済協力及び農村開発局は、農業農村開発局にソリマチと協力し、連絡を取り合い、実施結果を報告することを求めている。

Cục Kinh tế Hợp tác và PTNT trân trọng đề nghị Trường Cán bộ Nông nghiệp và PTNT I, II phối hợp với Sorimachi và các Sở Nông nghiệp và PTNT lồng ghép vào các chương trình đào tạo, tập huấn của Trường.

経済協力及び農村開発局は、幹部育成及び農村開発学校 I、II にソリマチ及び農業農村開発局と協力し、学校の教育プログラムに統合するよう要請している。

Thông tin liên hệ・連絡先:

- Cục Kinh tế Hợp tác và PTNT: ông Nguyễn Tiến Định, Trưởng phòng Kinh tế Hợp tác, ĐT/Zalo 0983588519, nguyentientinhktht@gmail.com;

- Sorimachi: ông Nguyễn Thanh Mộng, Giám đốc Phát triển Dự án Nông nghiệp, ĐT/Zalo 0908201467, mongnguyen@sorimachigroup.vn, mongnt@gmail.com.

Đề nghị Trường Cán bộ Quản lý Nông nghiệp và PTNT I, II và các Sở Nông nghiệp và PTNT quan tâm phối hợp thực hiện, tạo điều kiện thuận lợi cho các chuyên công tác của các cán bộ, chuyên gia Sorimachi và các đối tác liên quan, và gửi (1) **danh sách HTX, trang trại đăng ký** (*Mẫu đăng ký xem tại Phụ lục III, sử dụng file mềm đính kèm*), và (2) **cập nhật thông tin danh sách HTX điển hình** tham gia hệ thống theo dõi và phản hồi thông tin chính sách HTX nông nghiệp về Cục Kinh tế hợp tác và PTNT **trước ngày 22/03/2022**, đồng thời gửi file mềm qua địa chỉ email: nguyentientinhktht@gmail.com, CC mongnt@gmail.com để tổng hợp¹./.

¹ Để biết thêm chi tiết, vui lòng liên hệ: Sorimachi: cô Nguyễn Hoàng Mỹ Phương, ĐT/Zalo 0909147845, myfuong@gmail.com hoặc cô Nguyễn Thị Hoài Thu, ĐT/Zalo 0936758039, thunguyen@sorimachigroup.vn

幹部育成及び農村開発学校 (CMARD I,II)及び農業農村開発局は展開活動を中心として、ソリマチ関係者、専門家、関連パートナーの出張に有利な条件を与える。そして、登録済の農協・農場リスト(登録フォームは付録 III にてご参照)及び上記のモデル農協リストを 2022 年 3 月 22 日までに経済協力及び農村開発局、そして次のメールに nguyentiendinhktht@gmail.com, CC mongnt@gmail.com へのご送付を求められている。

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Phó Cục trưởng;
- Lưu: VT.

CỤC TRƯỞNG

Lê Đức Thịnh

PHỤ LỤC I・付録 I**KẾ HOẠCH DỰ KIẾN・予備計画**

Triển khai thực hiện chuyển đổi số thông qua ứng dụng công nghệ thông tin vào sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực quản lý và phát triển bền vững

生産における情報技術応用を介した DX の実装、管理能力の向上、持続可能な開発へ

(Kèm theo Công văn số: /KTHT-HTTT ngày tháng năm của
Cục Kinh tế Hợp tác và PTNT)

(経済協力及び農村開発局発行の公文書.../KTHT-HTTT 号に付随)

Căn Quyết định 749/QĐ-TTg ngày 03/06/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

2030 年に向けて 2025 年までの国家 DX プログラムに関する首相発行 2020 年 6 月 3 日付の決定 749/QĐ-TTg 号に基づき;

Căn cứ Quyết định 942/QĐ-TTg ngày 15/06/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

2021 年～2025 年の期間に 2030 年までのビジョンでデジタル政府に向けて電子政府を開発する戦略に関する首相発行の 2021 年 6 月 15 日付の決定 942/QĐ-TTg 号に基づき;

Căn Quyết định 2688/QĐ-BNN-TCCB ngày 16/06/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về thành lập Ban chỉ đạo Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp;

農業における DX 実現運営委員会の設立に関する農業農村開発省発行の 2021 年 6 月 16 日付の決定 2688/QĐ-BNN-TCCB 号に基づき;

Căn cứ Quyết định 1318/QĐ-TTg ngày 22/07/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025;

2021 年～2025 年までの集团的経済及び農協経済発展の計画に関する首相発行の 2021 年 7 月 22 日付の決定 1318/QĐ-TTg 号に基づき;

Căn cứ Quyết định 4891/QĐ-BNN-TCCB ngày 14/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Ngày chuyển đổi số trong nông nghiệp;

農業における DX 日に関する農業農村開発省発行の 2021 年 12 月 14 日付の決定 4891/QĐ-BNN-TCCB 号に基づき;

Căn cứ Quyết định 150/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

2021 年～2030 年の期間に 2050 年までのビジョンで持続可能な農業及び農村開発戦略に関する首相発行の 2022 年 1 月 28 日付の決定 150/QĐ-TTg 号に基づき;

Căn cứ Bản ghi nhớ Hợp tác ngày 20/01/2022 ký kết giữa Cục Kinh tế Hợp tác và Phát triển Nông thôn trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và Công ty TNHH Sorimachi Việt Nam,

農業農村開発省傘下の経済協力及び農村開発局及びソリマチベトナム有限公司との間 2022 年 1 月 20 日付の協力覚書に基づき、

I. Mục tiêu・目標:

Nhằm hỗ trợ khu vực kinh tế hợp tác, HTX thực hiện quá trình chuyển đổi số thông qua ứng dụng công nghệ thông tin vào sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực quản lý và phát triển bền vững, nhằm xây dựng cơ sở dữ liệu cho ngành nông nghiệp, thực hiện liên kết vùng, Cục Kinh tế Hợp tác và Phát triển Nông thôn phối hợp cùng Công ty TNHH Sorimachi Việt Nam (Sorimachi) triển khai ứng dụng

phần mềm nhật ký sản xuất FaceFarm và kế toán hợp tác xã cho các HTX, trang trại, cơ quan quản lý nhà nước tại 63 tỉnh, thành trong cả nước.

農協の経済を支援し、情報技術を生産及び経営に応用し、管理能力を向上させ、持続的に開発し、データベースを構築し、デジタル変革を実施するために、経済協力及び農村開発局は、ソリマチベトナム有限会社（以下は「ソリマチ」という）と協力して、FaceFarm 生産履歴ソフト及び農協向けの会計ソフトを全国 63 か省の農協・農場・国家管理機関へ展開するようになった。

II. Thông tin chung・一般的な情報:

Sorimachi chuyên cung cấp các giải pháp phần mềm quản lý sản xuất và kế toán nông nghiệp, phần mềm bán hàng, tính lương, quản lý khách hàng... cho doanh nghiệp vừa và nhỏ, phần mềm quản lý bán lẻ cho hệ thống cửa hàng bán lẻ, kinh doanh siêu thị. **Đặc biệt phần mềm quản lý sản xuất và phần mềm kế toán nông nghiệp của Sorimachi được đông đảo hộ nông dân, HTX, liên đoàn HTX (JA) ở Nhật Bản tin dùng và sử dụng.**

ソリマチは、生産管理・会計業務、販売・給与計算・顧客管理用のソフトウェアを中小企業に、小売業者や流通業者に管理ソフトを提供している企業である。特に、ソリマチの生産履歴ソフト及び農業用会計ソフトは、日本の多くの農民、農協、協同組合連合会（JA）から信頼され、利用されている。

Sorimachi phát triển và triển khai các hệ thống phần mềm nhật ký sản xuất và phần mềm kế toán HTX nhằm hỗ trợ HTX nông nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh thông qua các ứng dụng công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển trong thời đại chuyển đổi số.

また、ソリマチは、ベトナムの農協が情報技術を通じて、生産及び経営能力を向上させるために、農協のデジタル変革時代また需要に応える生産履歴ソフト及び農協向けの会計ソフトを開発し、広く展開している。

Các loại tài khoản của phần mềm nhật ký sản xuất và phần mềm kế toán HTX:

生産履歴ソフト及び農協向けの会計ソフトのアカウント種類:

a. Tài khoản phổ thông・一般アカウント

Mỗi người dùng phần mềm sẽ có 01 tài khoản phổ thông với đặc điểm như sau:

一人の利用者に以下の一般アカウントを提供する。

- Phần mềm nhật ký sản xuất: 01 tài khoản phổ thông gồm: 01 tài khoản chính + 20 tài khoản phụ (thành viên, hộ...)
生産履歴ソフト: 1 つの一般アカウントは1メインアカウント+20サブアカウントが含む。
- Phần mềm kế toán HTX: 01 tài khoản phổ thông gồm: 01 tài khoản chính (nhập liệu & chỉnh) + 05 tài khoản phụ (chỉ được xem, không được chỉnh sửa)
農協向けの会計ソフト: 1 つの一般アカウントは1メインアカウント(入力、修正)+5サブアカウント(見るだけで修正不可能)が含む。

b. Tài khoản quản lý・管理アカウント

Sorimachi cung cấp mỗi tỉnh 01 tài khoản quản lý với các chức năng:

Sorimachi は各省に 1 管理アカウントを提供する。相当機能は以下の通りである。

- Chỉ đạo và truy xuất trực tuyến tình hình sản xuất của tất cả các đơn vị sử dụng
オンラインですべての利用者の生産状況を見たり随時に指導したりする。
- Lập kế hoạch mùa vụ và thông báo nhắc nhở
作業の計画を作成し、リマインドを送信する。
- Thống kê trực tuyến dữ liệu sản xuất (diện tích, sản lượng, thời gian thu hoạch...; Chi cục BVTV kiểm tra trực tuyến tình hình sử dụng phân/thuốc của các đơn vị sử dụng...)

生産に関するデータをオンラインで集計する(面積、生産量、収穫時期、植物保護部門は、利用者による肥料/薬剤の使用状況をオンラインで確認する)。

Để tìm hiểu thêm, vui lòng tham khảo tại • 詳細情報は下記のウェブサイトにて:

- Website: <http://sorimachi.vn/vi/>
- Phần mềm nhật ký sản xuất: <https://facefarm.vn/> | Giới thiệu FaceFarm: xem [tại đây](#)
- Phần mềm kế toán HTX: <https://waca.vn/> | Giới thiệu kế toán HTX: xem [tại đây](#)

III. Kế hoạch triển khai chương trình • 展開計画

Thời gian thực hiện: 03/2022 ~ 06/2023, gồm 3 giai đoạn:

実施時間は 3 つの段階に分け、2022 年 3 月 ~ 2023 年 6 月までとなる。

- **Giai đoạn 1:** 03/2022 ~ 12/08/2022: thực hiện tại 28 tỉnh (*ưu tiên triển khai tại các tỉnh thuộc vùng nguyên liệu theo Phụ lục II*) và các HTX điển hình tương ứng tại từng tỉnh
第一段階: 2022 年 3 月 ~ 2022 年 8 月 12 日: 28 か省 (付録 II にて原材料エリアに属する省を優先する) 及び各省のモデル農協に実施する。
15~19/8/2022: **Đánh giá lần 1**
2022 年 8 月 15 日 ~ 19 日: **第一回目の評価**
- **Giai đoạn 2:** 22/08 ~ 16/12/2022: triển khai tại 20 tỉnh và các HTX điển hình tương ứng tại từng tỉnh (tiếp theo)
第二段階: 2022 年 8 月 22 日 ~ 12 月 16 日: 20 か省及び各省のモデル農協に実施する (続き)
19/12~30/12/2022: **Sơ kết**
2022 年 12 月 19 日 ~ 30 日: **概略的なまとめ**
- **Giai đoạn 3:** 01/2023 ~ 06/2023: triển khai tại 14 tỉnh và các HTX điển hình tương ứng tại từng tỉnh (tiếp theo)
第三段階: 2023 年 1 月 ~ 6 月: 14 か省及び各省のモデル農協に実施する (続き)
06/2023: **Tổng kết** và lập kế hoạch nhân rộng cả nước
2023 年 6 月: **まとめ及び全国への展開計画作成**

Miễn phí chi phí sử dụng phần mềm nhật ký sản xuất FaceFarm và kế toán HTX từ tháng 03/2022 đến hết tháng 06/2023. Cam kết không có bất kỳ ràng buộc nào nếu các đơn vị không tiếp tục sử dụng phần mềm sau tháng 06/2023.

2022 年 3 月から 2023 年 6 月末まで、FaceFarm 生産履歴ソフト及び農協向けの会計ソフトを無料で利用できる。2023 年 6 月以降利用を続けない場合は何も拘束されない。

Ghi chú • 備考:

* *Ưu tiên triển khai sử dụng tại các tỉnh có lớp lồng ghép trong các chương trình đào tạo, tập huấn của Trường Cán bộ Nông nghiệp và PTNT I, II.*

幹部育成及び農村開発学校 (CMARD I,II) の教育プログラムへ統合するクラスを備えた省での展開を優先する。

* *Tổ chức tập huấn trực tiếp hoặc trực tuyến (online) tại các tỉnh sẽ tùy thuộc vào tình hình diễn biến của dịch COVID-19.*

各省での対面またはオンライントレーニングの開催は、COVID-19 による。

V. Vai trò của các bên tham gia・各当事者の役割:

STT	Đơn vị 当事者	Vai trò 役割
1	Cục Kinh tế Hợp tác và Phát triển Nông thôn 経済協力及び 農村開発局	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo, điều phối chương trình プログラムを指導し、調整する。 - Đề xuất Bộ Nông nghiệp về xây dựng cơ sở dữ liệu ngành nông nghiệp, đặc biệt dữ liệu vùng nguyên liệu 農業農村開発省に農業のデータベース、特に原材料エリアのデータを構築するよう提案する。
2	Trường Cán bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn I, II 幹部育成及び 農村開発学校 (CMARD I,II)	<ul style="list-style-type: none"> - Tập huấn các đơn vị tham gia sử dụng phần mềm 利用者にトレーニングを行う。 - Hỗ trợ thông tin kết nối thị trường với siêu thị, doanh nghiệp..., xây dựng liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị cho các đơn vị tham gia dựa trên nền tảng phần mềm nhật ký sản xuất FaceFarm 市場をスーパーや企業と接続するための情報を提供し、FaceFarm のプラットフォームに基づいて、利用者のためにバリューチェーンを強化し、多くの製品を繋げる。 - Đề xuất các chương trình đào tạo nhằm triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý sản xuất, kinh doanh 生産及び経営管理における情報技術を応用させる育成プログラムを提案する。 - Đề xuất về mặt kết nối kinh doanh để Sorimachi nâng cao chức năng đáp ứng nhu cầu của thị trường nông sản 農業における市場の需要に応える機能を向上させるためにソリマチと経営を繋ぐ。 - Đề xuất Bộ Nông nghiệp và PTNT về xây dựng cơ sở dữ liệu thị trường nông sản xuất khẩu và trong nước 農産物の国外内輸出に関するデータベースの構築について農業農村開発省に提案する。
3	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn 農業農村開発 局	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp danh sách: (1) danh sách 40-60 HTX, trang trại tham gia; và (2) danh sách cán bộ hỗ trợ và làm đầu mối (2-3 người/tỉnh) リストまとめ: (1) 40~60 農協・農場のリスト。(2) サポートスタッフのリスト(2~3 人/省) - Cung cấp cho Sorimachi các thông tin liên quan để chuẩn bị tài liệu phù hợp địa phương (qua email nếu có) 地域に適した書類を作成するための関連情報をソリマチに提供する(メールでの送付可能) - Chuẩn bị địa điểm tập huấn トレーニング場所を用意する。 - Mời các đơn vị tham gia

		<p>トレーニングに参加者を招く。</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cử cán bộ tham gia tập huấn <p>スタッフをトレーニングに参加させる。</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận các tài khoản do Sorimachi cung cấp (bao gồm tài khoản quản lý và tài khoản phổ thông) <p>ソリマチに提供したアカウントを受け入れる(一般アカウント及び管理アカウントを含む)。</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo định kỳ (ít nhất 1 lần/tháng) cho Cục Kinh tế Hợp tác và PTNT <p>経済協力及び農村開発局に定期的に報告する(最低 1 回/月)。</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện thuận lợi cho các chuyển công tác của các cán bộ, chuyên gia Sorimachi và các đối tác liên quan đến làm việc <p>ソリマチ関係者、専門家、関連パートナーの出張に有利な条件を与える。</p>
4	Sorimachi	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị tài liệu phù hợp với đặc điểm sản phẩm sản xuất, phương thức kinh doanh tại địa phương <p>製品特性または現地の経営方法に適した書類を作成する。</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị máy tính thực hành (10 máy, 2 người/máy) <p>パソコンを用意する(10 台、2 人/台)。</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập nhóm Zalo cho từng địa phương <p>各地域向けの Zalo グループを作成する。</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp tài khoản các phần mềm <p>アカウントを提供する。</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận phản hồi, điều chỉnh cho phù hợp với nhu cầu của HTX, trang trại, Sở Nông nghiệp và PTNT <p>農協や農場や農業農村開発局からの意見を受け取り、対応する。</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp và báo cáo tình hình sử dụng cho Cục Kinh tế Hợp tác và PTNT, Sở Nông nghiệp và PTNT tham gia <p>経済協力及び農村開発局、農業農村開発局に利用状況を報告する。</p>
5	HTX nông nghiệp, trang trại 農協や農場	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia và trao đổi tích cực <p>積極的に参加し、話し合う。</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chia sẻ các vấn đề gặp phải trong quá trình sử dụng <p>利用中に困難なことをシェアする。</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tập huấn trực tiếp: máy tính cá nhân (nếu có); tập huấn trực tuyến (online): chuẩn bị điện thoại và máy tính có cài đặt phần mềm đào tạo trực tuyến Zoom, có kết nối Internet <p>対面トレーニング: パソコン(持っていれば)。オンライントレーニング(オンライン): Zoom がインストールされ、インターネットに接続された携帯電話またパソコンを用意する。</p>

		<p>- Tiếp nhận các tài khoản phổ thông từ Sở Nông nghiệp và PTNT 農業農村開発局から一般アカウントを受け入れる。</p> <p>- Phản hồi định kỳ tình hình sử dụng đến Sở Nông nghiệp và PTNT và Sorimachi (ít nhất 1 lần/tháng) 農業農村開発局及びソリマチに利用状況を定期的に報告する(最低1回/月)。</p>
--	--	---

PHỤ LỤC II・付録 II

Danh sách 16 tỉnh thuộc 5 vùng nguyên liệu quốc gia

5 原材料エリアの 16 か省のリスト

(Kèm theo Công văn số: /KTHT-HTTT ngày tháng năm của
Cục Kinh tế Hợp tác và PTNT)

(経済協力及び農村開発局発行の公文書.../KTHT-HTTT 号に付随)

No.	Vùng nguyên liệu 原材料エリア	Tỉnh 省
1	Vùng nguyên liệu cây ăn quả miền núi phía Bắc 北部の山岳地帯における果物	Sơn La, Hòa Bình ソン・ラ省、ホア・ビン省
2	Vùng nguyên liệu gỗ rừng trồng có chứng chỉ vùng Duyên hải Nam Trung Bộ 中部における木材	Quảng Trị, Thừa Thiên Huế クアン・チー省、フエ市
3	Vùng nguyên liệu cà phê Tây Nguyên 中部高原におけるカフェ	Đắk Lắk, Đắk Nông, Gia Lai, Kon Tum ダックラック省、ダックノン省、ジャライ 省、コントウン省
4	Vùng nguyên liệu lúa gạo Tứ Giác Long Xuyên メコンデルタにおけるお米	Kiên Giang, An Giang アン・ザン省、キエン・ザン省
5	Vùng nguyên liệu cây ăn quả Đồng Tháp Mười メコンデルタにおける果物	Đồng Tháp, Tiền Giang, Long An ドン・タップ省、ティエン・ザン省、ロン・ アン省
6	Vùng nguyên liệu tôm xuất khẩu tại ĐBSCL メコンデルタにおけるエビ輸出のエリア	Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau, Kiên Giang ソクチャン省、バクリュウ省、カマウ 省、キエンザン省